TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Ngày 27/3/1975: Mở đường đánh vào Đà Nẵng

10:33 27/03/2025

Thực hiện nhiệm vụ mở đường đánh vào Đà Nẵng, ngày 27/3/1975, Trung đoàn 18 Sư đoàn 325 tiếp tục đánh vào tuyến phòng thủ lâm thời của địch ở đèo Phú Gia. Cùng lúc đó, Trung đoàn 84 pháo binh vừa xuống núi đã kịp thời sử dụng ngay pháo địch ở Phú Lộc, Phước Tượng chi viện cho Trung đoàn 18 chiến đấu.



Đại tướng Chu Huy Mân, Tư lệnh Quân khu 5 (thứ 4, đeo kính) chỉ huy các mũi tiến công vào thành phố Đà Nẵng. (Ảnh: TTXVN)

Sáng 27/3/1975, Đại tướng Võ Nguyên Giáp gặp giao nhiệm vụ giải phóng Đà Nẵng cho đồng chí Lê Trọng Tấn, Tư lệnh mặt trận Quảng Đà, sau đó điện cho đồng chí Chu Huy Mân đang ở Quảng Ngãi và đồng chí Võ Chí Công thông báo quyết định của Bộ Chính trị thành lập mặt trận Quảng Đà, cử Bộ Tư lệnh mặt trận; yêu cầu "nhanh chóng tập trung bộ đội chủ lực theo Đường số 1 đánh thẳng vào Đà Nẵng nhanh nhất, kịp thời nhất, táo bạo nhất".

Cùng ngày, Bộ Tổng tư lệnh chỉ thị cho Quân đoàn 2 và Quân khu 5: "Tình hình Đà Nẵng rất khẩn trương. Cần có những biện pháp đặc biệt, nhanh chóng tiến công địch, bỏ qua những mục tiêu dọc đường, đánh thẳng vào Đà Nẵng nhanh nhất, kịp thời nhất, táo bạo nhất với những lực lượng có thể chuyển tới sớm

nhất”.

Thực hiện nhiệm vụ mở đường đánh vào Đà Nẵng, ngày 27/3/1975, Trung đoàn 18 Sư đoàn 325 tiếp tục đánh vào tuyến phòng thủ lâm thời của địch ở đèo Phú Gia. Cùng lúc đó, Trung đoàn 84 pháo binh vừa xuống núi đã kịp thời sử dụng ngay pháo địch ở Phú Lộc, Phước Tượng chi viện cho Trung đoàn 18 chiến đấu.

Địch chống cự quyết liệt, máy bay địch từ sân bay Đà Nẵng liên tục xuất kích. Pháo địch từ Lăng Cô, Hải Vân dồn dập bắn ra yểm trợ cho bộ binh “tử thủ”.

Với khí thế chiến đấu mạnh mẽ, quân ta nhanh chóng tràn qua đèo Phú Gia rồi thừa thắng giải phóng luôn Sơn Hải.

Chiều ngày 27/3/1975, Tiểu đoàn 8 dẫn đầu đội hình cánh quân phía nam đánh tới khu vực Lăng Cô (dưới chân đèo Hải Vân). Cuộc chiến đấu dưới chân đèo diễn ra quyết liệt. Đến 20 giờ cùng ngày, Trung đoàn 18 mới làm chủ khu vực Lăng Cô, mở cửa đột phá lên đèo Hải Vân để đánh vào Đà Nẵng.

Đêm 27/3/1975, lực lượng pháo binh chiến dịch tổ chức một trận địa gồm 4 khẩu pháo 130; pháo binh Quân đoàn 2 bố trí ở đèo Mũi Trâu và Lăng Cô 14 khẩu (trong đó có 6 khẩu 130 ly); ở hướng nam, Bộ Tư lệnh Quân khu 5 đưa 2 đại đội (4 khẩu) đặt trận địa ở Khánh Sơn.

Phía địch, ngày 27/3/1975, hơn 2.000 binh sĩ ở Trung tâm huấn luyện Hòa Cầm làm binh biến, bỏ ngũ. Cả ba lữ đoàn của Sư đoàn thủy quân lục chiến đều bỏ vị trí. Tướng Ngô Quang Trưởng, Tư lệnh Quân đoàn 1 và Quân khu 1 Việt Nam cộng hòa bỏ chạy ra bán đảo Sơn Trà, sau đó trốn ra một tàu Mỹ ở ngoài khơi.

Tại Quảng Nam, nhận lệnh cấp tốc hành quân ra Mộc Bài, Phú Phong để chặn đường rút của địch về Đà Nẵng, 10 giờ ngày 27/3, Tiểu đoàn 72 đến Phú Phong, tổ chức chốt chặn trên cầu Cống Ba. Tiểu đoàn 70 đánh địch làm chủ khu vực Mộc Bài, phát triển dần về cầu Hương An. Đường số 1 bị cắt đứt, địch dùng pháo binh, máy bay đánh phá để mở đường.

17 giờ ngày 27/3/1975, quân địch ở Hà Lam, Núi Quế tháo chạy về Đà Nẵng, bị ta chặn đánh quyết liệt, phải bỏ cả xe pháo, vòng lên phía tây Quốc lộ 1 băng qua đồng, vượt sông Bà Rén về Duy Xuyên.

- Trên hướng Tây Nguyên, Sư đoàn 7 đánh chiếm chi khu Đạ Houai, tiến công đồn Mađagui và tiêu diệt các chốt từ Mađagui đến chi khu Đạ Huoai. Phát huy uy lực của xe tăng và pháo binh, các đơn vị ta hành quân bằng cơ giới lần lượt tiêu diệt các đồn bốt ở Kim Hưng, Đậm M’Rế, đèo Ba Cô, nhanh chóng vượt qua đèo Bảo Lộc tiến về thị xã Bảo Lộc.

Ngày 27/3/1975, thực hiện Quyết định số 54/QĐ-QP của Bộ trưởng Quốc phòng, tại Sở Chỉ huy chiến dịch Tây Nguyên ở Thuần Mẫn, Đại tướng Văn Tiến Dũng công bố quyết định thành lập Quân đoàn 3. Cùng ngày Bộ Chính trị ra quyết định thành lập Đảng bộ Quân đoàn 3 đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Quân ủy Trung ương về mọi mặt.

Từ ngày 27/3/1975, trên cơ sở quyết tâm và nhận định của Bộ Chính trị, Bộ Tư lệnh Miền lên phương án giải phóng Sài Gòn và đề đạt lên Trung ương Cục và Bộ Chính trị.

Trước hết là thực hành chia cắt chiến lược (cắt lộ 4, lộ 15, sông Lòng Tàu, giải phóng Xuân Lộc, uy hiếp Biên Hòa), kết hợp đánh phá kho tàng, sân bay, hậu cứ, tạo biến động lớn trong nội đô.

Tiếp đó, sử dụng lực lượng B2 là chủ yếu, tăng cường thêm 2 sư đoàn đến 1 quân đoàn của Bộ, tiến công trên 5 hướng vào Sài Gòn, kết hợp đặc công, biệt động và phát động quần chúng nổi dậy trong đánh ra, ngoài đánh vào, thực hiện tổng công kích và tổng khởi nghĩa giải phóng Sài Gòn.

Theo Báo Nhân Dân